TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số bản án: ***107****/2018/DS-ST*
Ngày: 17/9/2018
V/v "Tranh chấp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Từ Xuân Tiếng.
Ông Nguyễn Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 209/2018/TLST-DS ngày 01/8/2018 về *"Tranh chấp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST-DS ngày 30/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1982. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. (Có mặt)
Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974.
Cùng địa chỉ: Số 232, tổ 4, ấp C, xã D , huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
Ông Nguyễn Văn Đ ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L tham gia tố tụng (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 17/9/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 24/7/2018; bản tự khai, biên bản hòa giải và tại tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Vào năm 2017, bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Thị L làm chủ hụi. Bà tham gia 05 dây hụi trong đó có 03 dây hụi 2.000.000đồng và 02 dây hụi 5.000.000đồng. Đối với các dây hụi 2.000.000đồng gồm: Dây thứ nhất khui ngày 10/01/2017 âm lịch, bà tham gia 01 phần, bà đóng được 18 lần. Dây thứ hai khui ngày 20/02/2017 âm lịch, bà tham gia 01 phần, bà đóng được 17 lần. Dây thứ ba

khui ngày 25/3/2017 âm lịch, bà tham gia 01 phần, bà đóng được 15 lần. Đối với các dây hụi 5.000.000đồng gồm: Dây thứ nhất khui ngày 05/8/2017 âm lịch, bà tham gia 01 phần, bà đóng được 10 lần. Dây thứ hai khui ngày 29/12/2017 âm lịch, bà tham gia 01 phần, bà đóng được 06 lần. Tất cả các dây hụi bà tham gia bà L làm chủ bà không biết rõ có bao nhiêu hụi viên tham gia cũng như những hụi viên tham gia bao nhiêu phần trong các dây hụi. Bà cũng không nhớ cụ thể số tiền mà các lần bà đóng cho phía bà L. Chỉ sau khi bà L tuyên bố vỡ hụi thì bà L có tổng kết lại số tiền gốc mà bà đã đóng cho bà L đối với các dây hụi mà bà tham gia là 106.400.000đồng vào ngày 10/7/2018, bà L và ông Đ có ký tên vào giấy nhận nợ. Số tiền này là vẫn thấp hơn số tiền thực tế bà đã đóng cho bà L nhưng bà cũng đồng ý số tiền do bà L đưa ra. Bà nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ trả cho bà số tiền nợ hụi đã thống nhất là 106.400.000đồng, đến ngày 15/7/2018 bà L và ông Đ có trả cho bà số tiền 20.000.000đồng. Hiện tại bà L và ông Đ còn nợ bà số tiền 86.400.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị C yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền hụi còn nợ là 86.400.000đồng, trả làm một lần, không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại tòa hôm nay bị đơn bà Nguyễn Thị L và cũng là người đại diện theo ủy quyền của ông Đ trình bày:

Bà thừa nhận bà có tổ chức chơi hụi do bà làm chủ hụi, bà C là hụi viên có tham gia các dây hụi như bà C trình bày. Bà thống nhất sau khi vỡ hụi bà và ông Đ có tổng kết nợ mà các dây hụi bà C tham gia thì bà và ông Đ còn nợ bà C số tiền là 106.400.000đồng. Bà có làm giấy tổng kết hụi và giao cho bà C vào ngày 10/7/2018 do bà và ông Đ ký tên vào giấy nhận nợ, đến ngày 15/7/2018 vợ chồng bà có trả cho bà C số tiền 20.000.000đồng, hiện vợ chồng bà còn nợ bà C số tiền 86.400.000đồng.

Trước yêu cầu đòi nợ của bà C thì vợ chồng bà đồng ý trả trước cho bà C số tiền 86.400.000 đồng nhưng bà xin trả trước 30.000.000 đồng khi bà và ông Đ bán đất còn lại bà và ông Đ trả dần cho đến khi hết nợ nhưng bà không xác định được hàng tháng sẽ trả cho bà C số tiền là bao nhiêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận đinh:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Nguyễn Văn Đ đều vắng mặt dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông Đ các thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và tại phiên tòa hôm nay ông Đ có làm giấy ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng.

[2] Nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà C số tiền hụi còn nợ của 05 dây hụi mà bà L làm chủ, bà C là hụi viên với tổng số tiền là 86.400.000đồng

(các phần hụi mà bà L đã trình bày và liệt kê và phía bà L đồng ý thống nhất), không yêu cầu tính lãi. Phía bà L cũng thừa nhận vợ chồng bà còn nợ bà C số tiền hụi là 86.400.000đồng, đây là số tiền do bà L kết nợ sau khi vỡ hụi và có viết giấy nhận nợ do bà L và ông Đ ký tên. Do đó hai bên đương sự đã thống nhất về số nợ mà bà L và ông Đ còn thiếu bà C là 86.400.000đồng nhưng chưa thống nhất với nhau về phương thức trả. Phía bà C yêu cầu bà L và ông Đ trả số nợ hụi trên làm một lần, về phía bà L và ông Đ chỉ đồng ý trả tước cho bà C số tiền 30.000.000đồng sau khi bán đất còn lại sẽ trả dần cho đến khi hết nợ nhưng không xác định sẽ trả hàng tháng cho bà C là bao nhiêu, phía bà C không đồng ý với lời đề nghị của bà L và ông Đ. Hội đồng xét xử thấy rằng, các dây hụi bà C tham gia do bà L làm chủ tuy chưa kết thúc nhưng phía bà L đã tuyên bố vỡ hụi (mất khả năng chi trả) từ tháng 4/2018 cho đến ngày 10/7/2018 bà L và ông Đ mới làm giấy xác nhận nợ, sau đó bà C yêu cầu bà L và ông Đ trả số tiền nợ hụi nói trên và khởi kiện tại Tòa án nhưng cho đến nay bà L và ông Đ chưa trả cho bà C. Do đó, việc yêu cầu đòi nợ của bà C đối với bà L và ông Đ số tiền hụi còn nợ là 86.400.000đồng và yêu cầu trả một lần là có căn cứ nên được chấp nhận. Không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà L.

[3] Về phía ông Nguyễn Văn Đ đến trước phiên tòa này ông đều vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và cho đến phiên tòa hôm nay ông đã thực hiện việc ủy quyền cho bà L tham gia giải quyết các vấn đề có liên quan đến ông. Hội đồng xét xử xác định ông Đ cùng có trách nhiệm liên đới với bà L trong vụ án này.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C đối với bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ về việc tranh chấp hụi. Buộc bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền 86.400.000đồng.

[5] Về lãi suất: Do bà Nguyễn Thị C không yêu cầu tính lãi đối với số tiền hụi mà bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ còn nợ nên không phải xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà C được chấp nhận nên bà L và ông Đ phải chịu án phí theo quy định là 4.320.000đồng (86.400.000 đồng x 5% = 4.320.000 đồng).

Bà C không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả cho bà C số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 280, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử:

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C đối với bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ về việc "Tranh chấp Hụi".

Buộc bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền 86.400.000đồng (Tám mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

[3] Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, khi bà Nguyễn Thị C có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ chưa trả số tiền như án tuyên, thì ngoài việc phải trả còn phải chịu thêm phần lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành xong.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Đ phải có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 4.320.000đồng (Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị C được chấp nhận toàn bộ nên bà C không phải chịu án phí. Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị C đã nộp là 2.660.000đồng (Hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0018370 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

[6] Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Minh Tâm